PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 4

Chủ điểm Quê hương trong tôi · Bài 19–20 (SGK tr. 89–97)

Tuần 29

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Mùng sáu vào hội

Mùng sáu tháng Giêng, làng em mở hội. Từ sáng sớm, cờ ngũ sắc đã bay phấp phới khắp đường làng. Tiếng trống rộn ràng giục giã. Người già mặc áo dài, khăn xếp; các cô gái diện áo tứ thân, nón quai thao. Ở sân đình, trai làng hăng hái thi kéo co, tiếng hò reo vang dậy. Bên bờ ao, các cụ ông ngồi xem đấu cờ người. Bố bảo đó là trò chơi «cờ tướng sống». Em thích nhất trò bịt mắt đập niêu, ai đập trúng là cả làng vỗ tay cười rộn rã. Chiều về, em vẫn còn nghe văng vẳng tiếng trống hội và lòng thấy yêu quê hương biết bao.

1. Làng em mở hội vào ngày nào?

Ⓐ Mùng một tháng Giêng Ⓑ Rằm tháng Giêng Ⓒ Mùng sáu tháng Giêng

2. Ở sân đình, trai làng thi gì?

Ⓐ Kéo co Ⓑ Đấu vật Ⓒ Bơi thuyền

3. Em thích nhất trò chơi nào?

Ⓐ Đánh cờ người Ⓑ Bịt mắt đập niêu Ⓒ Thi kéo co

4. Viết lại trò chơi được đặt trong dấu ngoặc kép. Dấu ngoặc kép ấy dùng để làm gì?

.....

Bài 2: Chính tả: điền ch hoặc tr

tiếng ☐ống ☐ò chơi ☐iều về sân ☐ơi

Bài 3: Luyện từ và câu: dấu ngoặc kép trong câu dùng để làm gì?

1. Em đọc truyện «Cây khế» rồi.

Ⓐ Đánh dấu tên tác phẩm Ⓑ Đánh dấu lời nói Ⓒ Đánh dấu ý liệt kê

2. Bà dặn: “Đi hội nhớ đi cùng anh.”

Ⓐ Đánh dấu tên tác phẩm Ⓑ Đánh dấu lời nói Ⓒ Đánh dấu ý liệt kê

Bài 4: Luyện từ và câu: thêm trạng ngữ thích hợp trong khung vào chỗ trống

Ở sân đình **Chiều về** **Bằng đôi tay khéo léo**

1. ....., các cụ ngồi xem đấu cờ. ....., bà nặn những con giống xinh xắn. ....., làng em vẫn còn văng vẳng tiếng trống.

Bài 5: Viết đoạn văn miêu tả cây cối

Quan sát một cái cây gần nhà hoặc ở sân trường. Viết đoạn văn (5–6 câu) tả một bộ phận của cây (lá, hoa, quả hoặc thân).

Dùng các giác quan: mắt nhìn màu sắc, hình dáng; tay sờ; mũi ngửi hương. Dùng so sánh, nhân hoá cho sinh động.

onthi.app
Ôn thi · học như chơi, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 4

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 29

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. C (Mùng sáu tháng Giêng)

2. A (Kéo co)

3. B (Bịt mắt đập niêu)

4. «cờ tướng sống» – đánh dấu từ ngữ được dẫn lại nguyên văn từ lời bố.

Bài 2: Chính tả: điền ch hoặc tr

tiếng **tr**ống **tr**ò chơi **ch**iều về sân **ch**ơi

Bài 3: Luyện từ và câu: dấu ngoặc kép trong câu dùng để làm gì?

1. **A** (Đánh dấu tên tác phẩm) 2. **B** (Đánh dấu lời nói)

Bài 4: Luyện từ và câu: thêm trạng ngữ thích hợp trong khung vào chỗ trống

1. Ở sân đình, các cụ ngồi xem đấu cờ. **Bằng đôi tay khéo léo**, bà nặn những con giống xinh xắn. **Chiều về**, làng em vẫn còn văng vẳng tiếng trống.

Bài 5: Viết đoạn văn miêu tả cây cối

Gợi ý (tả hoa sen): câu mở đoạn giới thiệu bộ phận em tả. Các câu giữa – hình dáng (búp nhọn như ngọn bút), màu sắc (hồng phấn, trắng ngần), cánh hoa, nhụy vàng, hương thơm thoang thoảng; có thể nhân hoá (hoa nghiêng mình chào nắng sớm). Câu cuối nêu cảm xúc của em.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án